



CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY CHÈ NGHỆ AN

Số: /BC-CNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2026

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ kết quả báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt.

Căn cứ vào thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Tổng Công ty chè Nghệ An năm 2025 và dự kiến kế hoạch năm 2026.

Ban điều hành Công ty CP Tổng công ty chè Nghệ An xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch dự kiến năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Công ty cổ phần Tổng công ty Chè Nghệ An là doanh nghiệp cổ phần do nhà nước nắm quyền chi phối, cụ thể:

- Vốn điều lệ 34.155.550.000 đồng, trong đó Nhà nước chiếm 51% vốn điều lệ, các Cổ đông chiếm 49% vốn điều lệ.

- Cơ cấu bộ máy của Công ty:

+ Hội đồng quản trị Công ty: 03 người.

+ Ban Tổng giám đốc Công ty: 01 người.

+ Ban kiểm soát Công ty: 03 người.

+ 04 phòng chuyên môn Công ty.

+ 08 Chi nhánh xí nghiệp trực thuộc.

1. Thuận lợi

- Công ty quản lý vùng nguyên liệu trồng chè khá rộng lớn, trên các vùng trọng điểm có thể mạnh về cây chè của tỉnh Nghệ An.

- Có bề dày lịch sử, tiền thân là Liên hiệp các xí nghiệp chè Nghệ Tĩnh, sau là Công ty Đầu tư và phát triển chè Nghệ An, gồm các Xí nghiệp trồng và chế biến chè của tỉnh, nên đã có ảnh hưởng lớn đối với các đối tác hoạt động trong ngành chế biến và sản xuất chè, là sản phẩm kinh doanh chính của Công ty.

- Được sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của các Sở, ngành cấp trên về các cơ chế chính sách cho phát triển vùng nguyên liệu chè.



- Về phía Công ty đã tạo mọi điều kiện, đề ra các cơ chế linh hoạt cho các Chi nhánh xí nghiệp chủ động trong thu mua nguyên, nhiên liệu để phục vụ cho sản xuất chế biến chè.

2. Khó khăn

- Việc có được vùng nguyên liệu lớn, nhưng sau cổ phần vẫn còn một số tồn tại ảnh hưởng nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; hầu hết diện tích đất nông nghiệp mà công ty đang quản lý sử dụng đều đã được giao khoán cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng; tài sản trên đất (chủ yếu là cây chè) thuộc sở hữu của người nhận khoán; toàn bộ diện tích đất nông nghiệp đều chuyển qua hình thức thuê trả tiền thuê đất hàng năm; khoản tiền thuê đất hàng năm rất lớn và đang trong tình trạng không thu được từ người nhận khoán dẫn đến tồn tại khoản tiền nợ thuê ngày càng tăng.

- Giá trị tài sản của Công ty được đánh giá lại lớn nhưng chủ yếu là dây chuyền máy móc cũ, không đồng bộ, chi phí vận hành cao.

- Năm 2025 ngành chè Việt Nam nói chung và chè Nghệ An nói riêng vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Tác động của thời điểm cuối năm, tuyến vận tải đường biển đi Pakistan (đặc biệt là cảng Karachi) đã ghi nhận một số sự cố nghiêm trọng gây ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng toàn cầu và hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam,... hàng trăm container chè từ Việt Nam bị ách tắc. Phụ phí tăng cao, các hãng tàu áp dụng thêm nhiều loại phụ phí, thay đổi lịch trình đi vòng, làm tăng thời gian, chi phí vận chuyển,... thị trường xuất khẩu chè bị hạn chế.

- Nhiều cơn bão, lũ lớn xảy ra làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh trưởng và phát triển vùng nguyên liệu chè, có vùng bị mất trắng; năng suất, sản lượng, chất lượng nguyên liệu thấp.

- Công ty đang phải duy trì các Chi nhánh xí nghiệp đã và đang dừng sản xuất trong khi phải tập trung công tác quản lý các cá nhân, hộ gia đình nhận khoán (đang sử dụng đất đai của Công ty để trồng nguyên liệu). Tiếp nhận thêm Chi nhánh CBDV chè Anh Sơn dừng sản xuất,...

- Nghỉ việc, nghỉ chế độ nên nhân sự Công ty ngày càng giảm. Đặc biệt là phòng Kinh doanh XNK, bộ phận khác đang kiêm nhiệm do không có nhân sự.

Thực hiện chủ trương chính sách của Nhà nước, đồng thời đối diện với tình hình phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn mới, việc cổ phần hóa đối với Công ty là một tất yếu. Tuy nhiên, sau khi cổ phần vẫn còn tồn tại nhiều vướng mắc chưa được giải quyết dứt điểm, do đó trong thời gian tới vẫn còn nhiều khó khăn.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Thu mua nguyên liệu và chế biến sản phẩm

Căn cứ vào chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty, phòng Kế hoạch KTCN-KCS trực tiếp phối hợp với các Chi nhánh xí nghiệp lên kế hoạch sản xuất từng trật, trên cơ sở Công ty đã giao cho các Chi nhánh xí nghiệp tự chủ trong công tác thu mua nguyên, nhiên liệu để sản xuất và tiêu thụ chè xanh sơ chế.

- Thu mua nguyên liệu và sản xuất:

+ Nguyên liệu tươi: 1.336 tấn, chỉ đạt xấp xỉ 52% so với kế hoạch (KH năm 2.570 tấn).

2. Kết quả hoạt động kinh doanh

- Tổng doanh thu: 14,198 tỷ đồng; đạt 89,3% so với kế hoạch (KH năm là 15,9 tỷ).

- Thành phẩm tiêu thụ: 461,486 tấn, đạt 80% so với kế hoạch (KH năm 2025 là 600 tấn).

- Trồng mới chè công nghiệp: 11,4 ha.

- Tổng số phải nộp BHXH toàn công ty là: 6.321.614.395 đồng, đã nộp 100%.

- Tổng số lao động toàn Công ty đến 31/12/2025: 346 lao động.

- Số ngân sách còn nợ nhà nước đến thời điểm 31/12/2025: Tiền thuê đất nông nghiệp phải thu các hộ nhận khoán toàn Công ty từ 2022 - 2025 là: 11.910 triệu đồng (Bao gồm tiền lãi nộp chậm: 2.258 triệu đồng).

- Ổn định việc làm và đời sống cho 95% cán bộ CNV của Công ty, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người làm chè trên địa bàn.

- Thu nhập bình quân người lao động: 5,0 triệu đồng/người/tháng.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động theo quy định.

- Các chỉ tiêu báo cáo tài chính.

TT	Diễn giải	ĐVT	Kết quả	Ghi chú (đã nộp ngân sách)
1	Số lượng tiêu thụ	Tấn	461,486	
2	Doanh thu	Đồng	14.198.549.835	
	Trong đó: DT khác	Đồng	1.638.058.478	
3	Nộp BHXH	Đồng	6.321.614.395	6.321.614.395
4	Thuế phải nộp	Đồng	4.915.350.800	1.511.984.740
4.1	Thuế phi nông nghiệp	Đồng	25.181.816	25.181.816
4.2	Tiền thuê đất	Đồng	4.299.758.764	947.804.199
4.3	Thuế môn bài	Đồng	11.000.000	11.000.000
4.4	Thuế TNCN	Đồng	20.670.000	19.080.000
4.5	Thuế GTGT	Đồng	558.740.220	508.718.725
5	Lợi mới mái tôn	Đồng	179.821.170	
6	Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm lỗ	Đồng	(854.234.909)	

3. Công tác kế hoạch

3.1. Cơ chế quản lý điều hành SXKD.

Công ty giám sát điều hành linh hoạt, giao quyền tự chủ cho các Chi nhánh chủ động thu mua nguyên liệu và trực tiếp sản xuất chế biến trước khi bước vào trật mới.

- Xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong SXKD phù hợp điều kiện cụ thể từng Chi nhánh xí nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cấp quản lý, các tổ chức đoàn thể trong công ty.

3.2. Công tác quản lý đất đai.

- Tình hình quản lý đất đai vẫn đang là vấn đề lớn của Công ty, do trong những năm trước đây chưa được chặt chẽ và sâu sát, các hồ sơ lưu trữ và các thủ tục liên quan chưa được đầy đủ. Việc lập Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa còn nhiều bất cập, các dự án phát triển kinh tế của địa phương liên quan đến đất của công ty, tình hình vi phạm, tranh chấp đất đai của người nhận khoán,... Với tình hình đó, Công ty đã rà soát, kiểm kê thực địa và hồ sơ lưu trữ,... để từng bước cập nhật số liệu phục vụ công tác quản lý.

- Hiện trạng nợ tiền thuê đất nông nghiệp hàng năm lớn, công tác triển khai thu gặp nhiều khó khăn, người dân không tự giác nộp, các Chi nhánh xí nghiệp hầu hết dừng sản xuất nên rất khó thu tiền từ người nhận khoán,...

- Tổng hợp diện tích đất, rà soát quy đúng chủ các hộ nhận khoán thuộc các Chi nhánh xí nghiệp liên quan; phối hợp với các đơn vị triển khai hợp đến các đội sản xuất, phổ biến tiền thuê đất và triển khai công tác thu tiền thuê đất để nộp ngân sách theo quy định.

3.3. Công tác quản lý nông nghiệp.

- Trồng mới: Năm 2025 Công ty được UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu nguồn ngân sách 300 triệu đồng, giao cho 02 Chi nhánh xí nghiệp (Hạnh Lâm, Bãi Phủ) thực hiện. Đến nay, do thời tiết không thuận lợi nên Chi nhánh xí nghiệp CBDV chè Hạnh Lâm xin không thực hiện; Chi nhánh xí nghiệp CBDV chè Bãi Phủ thực hiện được 11,4 ha trồng mới tương đương với số tiền hỗ trợ 97,3 triệu đồng.

3.4. Đầu tư xây dựng cơ bản.

- Các Chi nhánh xí nghiệp chủ động duy tu bảo dưỡng nhà xưởng, máy móc thiết bị đảm bảo phục vụ cho sản xuất, đặc biệt sau bão lớn Chi nhánh CBDV chè Hùng Sơn bị thiệt hại khá lớn và đã được tu sửa lại nhà xưởng để phục vụ sản xuất.

- Tồn tại Dự án đường nguyên liệu chè Hạnh Lâm: Đơn đốc các nhà thầu báo cáo kết quả thực hiện hợp đồng và cung cấp hồ sơ để làm báo cáo trình Sở Xây dựng Nghệ An nghiệm thu công trình.

4. Công tác Kế toán tài chính, chế độ báo cáo

- Hoàn thành các báo cáo tài chính, báo cáo thuế, các báo cáo để đăng tải công bố thông tin đúng hạn.

- Lập báo cáo quyết toán, báo cáo giám sát tài chính, báo cáo kế hoạch năm, và các báo cáo khác theo yêu cầu đúng tiến độ, kịp thời hạn.

- Cập nhật thông tin số liệu của Công ty về sản xuất, bán hàng hàng tháng để làm báo cáo, phiếu thu thập thông tin xu hướng sản xuất kinh doanh, cập nhật lên cổng thông tin điện tử thống kê quốc gia; báo cáo số liệu xuất khẩu tháng, quý, năm cho Sở Công thương.

- Ban hành và chỉ đạo nghiêm túc cơ chế sản xuất và tài chính theo trật chề, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính đối với từng đơn vị theo hướng tự chủ tự chịu trách nhiệm trên cơ sở định mức đã giao.

- Thường xuyên kiểm tra hướng dẫn chỉ đạo, hỗ trợ các Chi nhánh xí nghiệp thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, công tác quyết toán tài chính hàng năm.

- Bám sát các chủ trương, chính sách giảm tiền thuê đất kịp thời làm hồ sơ miễn giảm.

* Một số tồn tại:

- Chưa có quyết toán tiền thu cổ phần hóa, hiện đã và đang làm việc với Ban chỉ đạo Cổ phần hóa của tỉnh.

- Khoản vay từ các thời kỳ trước tồn tại trong nhiều năm chưa được xử lý (Nguồn vốn vay ODA qua Ngân hàng VDB).

- Tiền thuê đất hàng năm rất lớn, các chi nhánh dừng hoạt động dẫn đến việc thu tiền thuê đất khó khăn. Công ty phải trực tiếp đến các Chi nhánh để tổ chức thu, chi phí đi lại nhiều song không hiệu quả. Dẫn đến tiền thuế nợ, chậm nộp ngày càng tăng, phát sinh thêm công tác theo dõi số liệu qua các năm, với yêu cầu phải đầy đủ và chính xác,...

5. Việc làm và đời sống người lao động

- Các Chi nhánh xí nghiệp, các hộ gia đình tiếp tục đẩy mạnh đầu tư thâm canh, có chính sách thu mua nguyên liệu hợp lý, linh hoạt, giá cả phù hợp đã tạo nguồn thu nhập tốt cho người làm chè.

- Về đời sống thu nhập: Lao động của Công ty có việc làm khá ổn định, việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động được đảm bảo.

- Các đơn vị thành viên trong công ty đã rất cố gắng trong việc thực hiện Luật BHXH để đảm bảo quyền lợi cho người lao động, hoàn thành 100% tiền đóng BHXH.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2026

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá về thị trường chè.

- Chè Việt Nam vẫn khẳng định được vị thế trên thị trường quốc tế. Tuy nhiên do khó khăn thị trường truyền thống tại các quốc gia Nam Á. Xu hướng thị trường sẽ phải chuyển dịch, nhằm giảm phụ thuộc vào các đối tác truyền thống (như

1. C
Y
N
IG TY
AN
NGHE

Pakistan), mở rộng sang các thị trường mới. Do đó đòi hỏi phải chú trọng vào việc đổi mới sản xuất sản phẩm chè theo hướng an toàn, chất lượng,...đáp ứng được nhu cầu của thị trường và đảm bảo tính bền vững.

Hiện trạng, tình hình của Công ty ngày càng khó khăn, Công ty không có khả năng đầu tư đổi mới theo xu thế. Dự kiến năm 2026 sẽ không có Chi nhánh nào sản xuất chè CTC (sản phẩm xuất khẩu), chỉ còn lại 02 Chi nhánh là Bãi Phũ và Hùng Sơn sản xuất chè xanh sơ chế, mặt hàng này chỉ bán nhỏ lẻ cho đối tượng khách hàng nội địa. Do đó hoạt động xuất khẩu gần như không có, chỉ còn lại doanh thu bán hàng thị trường nội địa, tiền thuê kho bãi, ki ốt. Với tình hình như hiện nay sẽ là một áp lực lớn đối với Công ty để xây dựng kế hoạch định hướng cho sự phát triển trong tương lai.

Để các Chi nhánh hoạt động trở lại cần thiết phải nâng cấp, sửa chữa dây chuyền máy móc, thậm chí phải đầu tư mới; bên cạnh đó thu hút tuyển dụng nhân lực có chuyên môn tốt, công nhân nông nghiệp, kỹ thuật lành nghề,... Với tình hình thực trạng của Công ty như hiện nay; mặc dù đã được cổ phần hóa nhưng ban điều hành Công ty đề xuất với Hội đồng quản trị cần phải có lộ trình lập Phương án tiếp tục tái cơ cấu doanh nghiệp, tái cơ cấu nguồn vốn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; nhằm tranh thủ nguồn lực tài chính của các cổ đông; đặc biệt là cổ đông chiến lược.

1.2. Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trước mắt, khuyến khích Chi nhánh xí nghiệp CBDV chè Bãi Phũ sản xuất đều trở lại để giữ vùng nguyên liệu cũng như đảm bảo duy trì hoạt động của Chi nhánh.

- Căn cứ thực tế từng thời điểm để lập kế hoạch ra cơ chế cho các Chi nhánh sản xuất.

- Tăng cường hỗ trợ CNXN Hùng Sơn trong quá trình sản xuất và tiêu thụ, đồng thời giám sát tình hình sản xuất và tiêu thụ chè xanh sơ chế để hỗ trợ kịp thời nếu cần thiết.

- Duy trì thị trường và khách hàng truyền thống. Tích cực cập nhật thông tin về thị trường bằng nhiều hình thức để có phương án sản xuất sản phẩm phù hợp với thị hiếu của khách hàng.

- Mở rộng tìm kiếm khách hàng nội địa để xử lý nhanh đầu ra cho sản phẩm, hạn chế tối đa hàng tồn kho.

- Thực hiện tiết kiệm các chi phí bán hàng để tăng hiệu quả.

1.3. Dự kiến kế hoạch năm 2026.

- Chè búp tươi: 2.250 tấn.

- Chè Thành phẩm: 500 tấn chè xanh sơ chế.

- Tổng doanh thu: 15,62 tỷ đồng. Trong đó:

- + Doanh thu bán hàng: 13,62 tỷ đồng.

- + Doanh thu khác: 2 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu: 0
- Hiệu quả SXKD: Hòa vốn.

2. Công tác Kế hoạch và Tài chính

2.1. Quản lý đất đai.

- Tiếp tục triển khai công tác quản lý đất đai khoa học bằng bản đồ số; phối hợp song song công tác thu tiền thuê đất và thuê mặt nước của các hộ, gia đình nhận khoán tại các Chi nhánh xí nghiệp. Chỉ đạo Phòng KH KTCN-KCS chủ trì phối hợp với các Chi nhánh xí nghiệp triển khai đối chiếu số liệu để xác định nghĩa vụ nộp tiền thuê đất, xác định tiền thuê đất,... Thông báo, phối kết hợp với các Chi nhánh xí nghiệp triển khai công tác thu tiền thuê đất từ các hộ nhận khoán.

- Tiếp tục làm việc với Sở Nông nghiệp và Môi trường sớm làm các thủ tục để ký hợp đồng thuê đất, cấp Giấy chứng nhận QSD đất Công ty quản lý theo quyết định 356/QĐ-UBND ngày 26/6/2019.

- Tiếp tục lập hồ sơ và đơn độc việc thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các khu đất còn lại cho Công ty.

- Phối hợp với các địa phương để xử lý các hành vi vi phạm đất đai liên quan đến đất Công ty đang quản lý (nếu có).

- Tiếp tục phối hợp các Chi nhánh xí nghiệp thường xuyên kiểm tra việc quản lý đất đai theo quy định.

- Phối hợp xử lý tồn đọng liên quan đến đất đai thuộc phạm vi quản lý của công ty nếu có đề nghị của các địa phương Xã, Phường,...

2.2. Công tác báo cáo tài chính.

- Tiếp tục làm việc với Ban chỉ đạo Cổ phần hóa để quyết toán tiền thu cổ phần hóa, các báo cáo phục vụ Sở Tài chính, cơ quan Thuế. Bám sát các chủ trương, chính sách giảm tiền thuê đất kịp thời làm hồ sơ miễn giảm.

- Phối hợp cùng với Ngân hàng phát triển VDB để trình phương án xử lý nguồn vốn ODA.

- Lập các báo cáo tài chính, báo cáo thuế, các báo cáo thường xuyên theo quy định liên quan để đăng tải công bố thông tin đúng hạn.

- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí nhằm thực hành chính sách tiết kiệm, tuân thủ các quy định trong quy chế quản lý tài chính và quản lý chi phí của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra giám sát công tác chuyên môn nghiệp vụ cho các kế toán từ Công ty đến các Chi nhánh xí nghiệp.

- Sử dụng hiệu quả mọi nguồn vốn trong kế hoạch của toàn Công ty.

3. Chi nhánh xí nghiệp

C. P.
★
M.

- Đôn đốc các Chi nhánh xí nghiệp triển khai thu đúng, thu đủ tiền BHXH, BHYT, BHTN và các loại phí khác (nếu có),...Đảm bảo đúng theo quy định và hoàn thành sớm kế hoạch năm.

- Tiếp tục hỗ trợ các Chi nhánh xí nghiệp về công tác quản lý đất đai và thu tiền sử dụng đất của các hộ gia đình nhận khoán. Quán triệt về việc sử dụng đất đai đúng mục đích, đúng đối tượng, sớm phát hiện để kịp thời xử lý. Trường hợp ngoài khả năng cần báo cáo ngay cho Chính quyền sở tại và Công ty các trường hợp vi phạm (nếu có) để kịp thời xử lý.

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ về giống và thủy lợi nhỏ cung cấp kịp thời cho các hộ dân (Theo nhu cầu đăng ký khả thi của các Chi nhánh xí nghiệp).

- Nâng cấp một số thiết bị quan trọng làm ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sản phẩm (Căn cứ theo kế hoạch của từng đơn vị cụ thể).

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định, đảm bảo ổn định việc làm, đảm bảo an toàn lao động....

- Chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở từ Công ty đến các Chi nhánh xí nghiệp và các quy chế, quy định của Công ty đã ban hành.

- Tuyển dụng bổ sung nhân sự cho phòng kinh doanh và các bộ phận khác (nếu cần) khi có người nghỉ việc hoặc nghỉ chế độ, đảm bảo phù hợp với nhu cầu của phát triển.

Trên đây là báo cáo tổng hợp tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 và định hướng nhiệm vụ năm 2026 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trịnh Xuân Thắng